

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2558 /TCT-CS
V/v kê khai thuế GTGT, giá
tính thuế TTĐB

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2008

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Bắc Kạn

Trả lời công văn số 259/CT-TTra, KTT ngày 21/04/2008 của Cục thuế tỉnh Bắc Kạn đề nghị hướng dẫn vướng mắc về việc kê khai thuế GTGT và xác định giá tính thuế TTĐB, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về kê khai thuế GTGT và sử dụng hoá đơn:

Căn cứ hướng dẫn tại 5.6 mục IV, Phần B Thông tư số 32/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế GTGT.

Căn cứ điểm 3.3.c Phần I Thông tư số 85/2007/TT-BTC ngày 18/7/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn mã số thuế: “Mã số thuế 13 số ($N_1N_2N_3N_4N_5N_6N_7N_8N_9N_{10}N_{11}N_{12}N_{13}$) được cấp cho: Các chi nhánh, văn phòng đại diện, cửa hàng, nhà máy của các doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh và kê khai nộp thuế trực tiếp với cơ quan Thuế (trừ các Chi nhánh của Công ty nước ngoài mà trụ sở chính của Công ty đặt tại nước ngoài)”.

Căn cứ điểm 2.1 Phần II Thông tư số 85/2007/TT-BTC nêu trên hướng dẫn về hồ sơ đăng ký thuế: “Trường hợp tổ chức kinh doanh là đơn vị chủ quản có đơn vị trực thuộc thì tổ chức kinh doanh phải kê khai các đơn vị trực thuộc vào “Bản kê các đơn vị trực thuộc”. Cơ quan Thuế quản lý đơn vị chủ quản cấp mã số thuế cho đơn vị chủ quản, đồng thời cấp mã số cho từng đơn vị trực thuộc có trong “Bản kê các đơn vị trực thuộc” của đơn vị chủ quản, kể cả trường hợp các đơn vị trực thuộc đóng tại các tỉnh khác. Đơn vị chủ quản có trách nhiệm thông báo mã số thuế (13 số) cho các đơn vị trực thuộc. Cơ quan thuế quản lý đơn vị chủ quản có trách nhiệm thông báo mã số thuế (13 số) cho cơ quan thuế quản lý đơn vị trực thuộc”.

Theo hướng dẫn trên, Cục thuế căn cứ tình hình thực tế tại Công ty cổ phần khoáng sản Bắc Kạn để xử lý việc sử dụng hoá đơn GTGT cụ thể như sau:

Trường hợp Công ty chỉ sử dụng hoá đơn GTGT của Công ty xuất điều chuyển hàng hoá của đơn vị hạch toán phụ thuộc (đơn vị phụ thuộc không đăng ký với cơ quan thuế nên không được cấp mã số thuế 13 số) về Công ty là không đúng quy định, Công ty phải hoàn thiện lại thủ tục điều chuyển hàng hoá nội bộ và hủy hoá đơn GTGT đã lập.

Trường hợp xác định Công ty xuất hàng hoá tại đơn vị phụ thuộc là xuất hàng hoá tiêu dùng nội bộ không phục vụ sản xuất kinh doanh thì phải xuất hoá đơn GTGT và kê khai thuế GTGT đầu ra theo hướng dẫn tại điểm 6 Thông tư số 30/2007/TT-BTC ngày 16/4/2007 của Bộ Tài chính. Công ty cổ phần khoáng sản

Bắc Kạn không được sử dụng hoá đơn đó để kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào và không được hạch toán vào chi phí hợp lý khi tính thuế TNDN.

2. Thuế TTĐB:

Tại điểm 1, mục I, Phần A (về thuế TTĐB) Thông tư số 115/2005/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 16/12/2005 hướng dẫn thi hành Nghị định số 156/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thuế giá trị gia tăng quy định về giá tính thuế TTĐB hướng dẫn: “Đối với hàng sản xuất trong nước: Giá tính thuế TTĐB là giá bán của cơ sở sản xuất chưa có thuế GTGT và chưa có thuế TTĐB”.

Căn cứ hướng dẫn trên, Công ty cổ phần khoáng sản Bắc Kạn sản xuất rượu lít bán cho Công ty cổ phần đầu tư thương mại và du lịch Bắc Thái thì giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt là giá bán rượu lít.

Trường hợp Công ty cổ phần đầu tư thương mại và du lịch Bắc Thái mua vỏ, nắp chai, bao bì và thuê lại Công ty cổ phần khoáng sản Bắc Kạn đóng chai sau đó giao lại cho Công ty cổ phần đầu tư thương mại và du lịch Bắc Thái. Khi Công ty cổ phần đầu tư thương mại và du lịch Bắc Thái bán rượu chai ra thị trường thì giá tính thuế TTĐB đối với rượu chai là giá bán của Công ty không được trừ giá trị vỏ chai theo hướng dẫn tại điểm 3, mục I, Phần A (về thuế TTĐB) Thông tư số 115/2005/TT-BTC nêu trên.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế tỉnh Bắc Kạn được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Công ty cổ phần khoáng sản Bắc Kạn;
- Ban HT, PC, TTTĐ;
- Lưu: VT, CS (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương